

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HS-PT

Ngày: 19-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thơ.

Các Thẩm phán: - Ông Huỳnh Văn Ngoan;

- Bà Lưu Thị Thu Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kiến Phi, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 39/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn N (Tên gọi khác: T), sinh ngày 01/01/1962, tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp H, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Lê Ngọc A (đã chết); Bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị M và 04 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị tạm giữ từ ngày 09/8/2022 đến ngày 12/8/2022, chuyển tạm giam từ ngày 12/8/2022 đến 27/8/2022 và được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam thành bảo lãnh. Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1988, thường trú ấp M, xã L1, huyện C, tỉnh Tiền Giang có thuê phần đất vườn tọa lạc ấp H, xã L, thị xã C để trồng cây tùng La Hán và Kim Cương, phần đất này gần phần đất Nguyễn Văn N, sinh năm 1962, thường trú ấp H, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. Do thấy không người trông giữ nên bị cáo N nảy sinh ý định lấy trộm cây tùng của anh T1.

Khoảng 06 giờ, ngày 07/8/2022, bị cáo N đi bộ đến vườn của anh T1, dỡ hàng rào lưới B40 chui vào, bị cáo nhổ trộm 30 cây tùng La Hán cao 80cm, hoành 06 cm rồi mang đến hàng rào lưới B40 cất giấu. Bị cáo tiếp tục quay vào lấy 30 cây tùng La Hán cao từ 24 cm đến 40 cm và 11 cây tùng Kim Cương cao từ 25 cm đến 45 cm, tất cả còn trong bầu. Bị cáo N đem tất cả cây tùng trộm được về vườn của bị cáo và trồng 30 cây tùng xuống đất, còn những cây trong bầu thì để lại do còn nhỏ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, anh T1 thăm vườn phát hiện bị mất nên trình báo Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 67 ngày 10/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã C kết luận: 30 cây tùng La Hán, cao 80 cm, hoành 06 cm trị giá 4.500.000 đồng; 30 cây tùng La Hán trong bầu, cao từ 24 cm đến 60 cm trị giá 1.050.000 đồng; 11 cây tùng Kim Cương trong bầu, cao từ 25 cm đến 45 cm trị giá 1.210.000 đồng. Tổng tài sản trị giá 6.760.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn N còn khai từ tháng 01/2022 đến trước ngày 07/8/2022, bị cáo N đã trộm 05 lần tổng cộng 189 cây tùng La Hán của anh Nguyễn Văn T1 và đem về trồng ở phần đất vườn.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 68 ngày 11/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã C kết luận: 189 cây tùng La Hán, cao khoảng 01m trị giá 28.350.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho anh Nguyễn Văn T1 số tiền 46.000.000 đồng, anh T1 đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HSST ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ ngày 09/8/2022, chuyển qua tạm giam từ ngày 12/8/2022 đến ngày 27/8/2022.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 14 tháng 02 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn N có đơn kháng cáo với nội dung: xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang xác định đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong hạn là hợp lệ, còn nội dung kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo là không có căn cứ. Sau cùng Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo N thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung của bản án sơ thẩm đã xét xử, đồng thời bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo là xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Khoảng 06 giờ, ngày 07/8/2022, bị cáo Nguyễn Văn N đã có hành vi lén lút lấy trộm của anh Nguyễn Văn T1 71 cây tùng loại, tùng la hán và tùng kim cương, có giá trị 6.760.000 đồng. Quá trình điều tra bị cáo còn khai nhận có lấy 189 cây tùng la hán của anh T1, trị giá 28.350.000 đồng. Tất cả những cây tùng mà bị cáo lấy trộm đều đem về nhà trồng trong vườn. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 35.110.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác sẽ bị xử lý nghiêm khắc. Nhận thức được điều đó, vậy mà bị cáo đã cố ý lợi dụng sự mất cảnh giác của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản, với bản tính lười lao động, nhưng thích hưởng thụ bằng cách chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài, bất chấp pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã có xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xử phạt bị cáo với mức án nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị hại anh Nguyễn Văn T1 có nộp đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo Nhường án treo vì hoàn cảnh gia đình của bị cáo có nhiều khó khăn, bản thân bị cáo cũng mắc nhiều chứng bệnh hiểm nghèo. Bị cáo có cung cấp giấy ra viện vào tháng 4/2023, bị cáo đang uống thuốc điều trị bệnh dẫn tĩnh mạch thực

quản, xơ gan, xơ hóa, viêm gan, viêm dạ dày, tá tràng. Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo qui định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo hiện đã lớn tuổi và mắc nhiều chứng bệnh hiểm nghèo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giám sát, giáo dục tại xã phường cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm. Bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo qui định tại điểm c khoản 2 điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của HĐTP TAND Tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Bên cạnh đó, cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng là không phù hợp. Bởi lẽ, khi phạm tội bị cáo đã hơn 60 tuổi. Theo Điều 2 Luật Người cao tuổi “*thì người cao tuổi là công dân Việt Nam từ đủ 60 tuổi trở lên*”. Như vậy, bị cáo thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Do vậy, cấp phúc thẩm sẽ điều chỉnh lại cho phù hợp.

Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N.

- Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HSST ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N (Tên gọi khác: T) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân xã L, Thị xã C, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND Thị xã C;
- VKSND Thị xã C;
- Công an Thị xã C;
- THADS Thị xã C;
- Ủy ban ND xã L.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Thơ

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện Châu Thành;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Thơ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Thái Dũng-Võ Thanh Bình

Hoàng Thị Thơ